

PHỤ LỤC 2: Số lớp và Học sinh

Khối	Tổng số Học sinh	HS Nữ	Số lớp	Số học sinh Khuyết tật	Ghi chú
Khối 6	213	94	3	0	
Khối 7	257	127	5	3	
Khối 8	180	88	3	2	
Khối 9	180	91	3	2	
Tổng cộng	830	400	14	07	

PHỤ LỤC 03: Cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	19	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học	19	-
1	Phòng học kiên cố	19	8,04m ² /HS
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	5	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	43,68	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	6.674,7	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1800	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	54 m ²	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	76,7 m ²	
3	Diện tích thư viện (m ²)	76,7 m ²	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	78 m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	1	
1.1	Khối lớp 6	05	
1.2	Khối lớp 7	05	
1.3	Khối lớp 8	05	
1.4	Khối lớp 9	05	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	5	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	0	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Máy chiếu	19	
2	Cát xét	3	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	

PHỤ LỤC 04: Phân công nhiệm vụ**1. Phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng	- Chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng, quản lý chung nhà trường: tài chính, tài sản, kiểm tra, đánh giá, tuyển sinh, xây dựng, tổ chức bộ máy, KH phát triển, tổ trưởng tổ chủ nhiệm, xây dựng và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo xây dựng KHGD nhà trường; Dạy HĐTN, HN 9BD (chủ đề) ; Duyệt học bạ khối 6, 9.
2	Đào Thị Hà	Phó hiệu trưởng	- Chỉ đạo : hoạt động chuyên môn; các hoạt động NGLL, xây dựng KHGD môn học và kế hoạch các HĐGD; cơ sở vật chất; lao động; các hoạt động giáo dục; công tác học sinh, sinh viên; PCGD-XCM; kiểm định chất lượng và trường chuẩn Quốc gia; các hoạt động khác; Dạy HĐTN,HN khối 9,8; Duyệt học bạ khối 7, 8; Giải quyết các công việc được Hiệu trưởng ủy quyền.

2. Phân công nhiệm vụ vị trí việc làm chuyên môn dùng chung

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ
1	Nguyễn T. Ánh Nguyệt	Nhân viên	- Kế toán
2	Hoàng Thị Nhâm	Nhân viên	- Thiết bị -Thư viện
3	Nguyễn Thị Chung	Nhân viên	-Y tế trường học kiêm thủ quỹ.

3. Phân công nhiệm vụ vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Hữu	Bảo vệ	
2	Đinh Văn Cường	Bảo vệ	
3	Bùi Ngọc Tân	Lao công	

4. Phân công nhiệm vụ vị trí việc làm giáo viên THCS
(Bảng phân công nhiệm vụ kèm theo)

Phụ lục 05: Chuyên đề

MÔN	Tên chuyên đề	Cấp	Người thực hiện	Thời gian	Điều chỉnh
Địa lí 8	“Đa dạng hóa hoạt động giáo dục tích hợp, nâng cao chất lượng giáo dục liên môn và STEM bằng mô hình kiến tạo nhận thức”	Cụm trường	Trần Thị Hương	10/2024	
Toán 6	Thực hiện dạy tiết học tại Thư viện	Cấp trường	Bùi Thị Thanh Trang	12/2024	
Ngữ Văn 6	Thực hiện dạy tiết đọc tại thư viện	Cấp trường	Nguyễn Thị Khuyên		
Ngữ văn 9; Tiếng anh 9	Sử dụng mô hình học tập kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến vào tiết dạy có nội dung thực tế	Cấp tổ	- Phạm Thị Hải - Lê Thị Thu Hiền	10/2024	
Toán 9; KHTN 9	Sử dụng mô hình học tập kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến vào tiết dạy có nội dung thực tế	Cấp tổ	Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Lan		
HĐTN HN 8	Sử dụng mô hình học tập kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến vào tiết dạy có nội dung thực tế	Cấp tổ	Nguyễn Thị Tinh	02/2025	
Công nghệ 8	Hướng dẫn cho học sinh lớp 9 ôn tuyển sinh vào THPT, qua tiết luyện tập môn Toán Đại 9	Cấp tổ	Nguyễn Thị Định	02/2025	

PHỤ LỤC 6: Trải nghiệm*** Trải nghiệm STEM**

TT	Môn	Nội dung trải nghiệm	Đối tượng HS	Thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Toán	Đầu tư kinh doanh	6	4 Tiết	Tháng 1/2025
2	KHTN	Làm sữa chua	6	4 tiết	Tháng 4/2025
3	Toán, công nghệ, KHTN	Khơi nguồn tri thức, khơi nguồn đam mê	7	5 Tiết	Tháng 5/2025
4	KHTN	Làm lực kế	7	5 tiết	Tháng 5/2025

PHỤ LỤC 07: Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp

Cấp	Môn							Tổng số
	Ngữ văn	Toán	Vật lí	Lịch sử	Tiếng Anh	GD&CD	Tin học	
Thị Xã	20	11	11	5	9	11	2	69
Tỉnh	2	1	3	1	0	2	1	10

Phụ lục 08: Kết quả cuộc thi KHKT, Sáng tạo TTNND, TDTT

Môn	Chỉ tiêu	
	Tỉnh	Thị xã
KHKT	0	1
TDTT	2	6

Phụ lục 09: Đăng ký GVDG cấp thị xã

STT	Họ và tên	Năm vào ngành	Nhiệm vụ được phân công	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Vân	2005	Toán 9BC + Toán 7G + HĐTNHN 9B	
2	Nguyễn Thị Tĩnh	2014		
3	Nguyễn Thị Định	2014		
4	Nguyễn Thị Linh	2020		
5	Đinh Thị Thanh	2009		
6	Lương Thị Loan	2012		
7	Ngô Thị Hải Yến	2020		
8	Nguyễn Thị Lan	2020		
9	Nguyễn Thị Vân Anh	2005		
10	Bùi Thị Xiêm	2006		
11	Nguyễn Thị Hà	2011		
12	Trần Thị Hương	2012		
13	Bùi Thị Loan	2002		
14	Nguyễn Thị Khuyên	2014		
15	Vũ Thị Thanh Huyền	2008		
16	Phạm Thị Hải	2012		
17	Bùi Thị Bích Thảo	2013		

PHỤ LỤC 10 : Chất lượng hai mặt giáo dục

Lớp	Tổng số HS (*)	Học tập								Rèn luyện						Khen thưởng cuối năm			
		Xuất sắc		Giỏi		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
		S L	%	SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%	S L	%	S L	%	SL	%
Tổng	830	117	14.1	352	42.4	353	42.5	8	1.0	580	69.9	244	39.4	6	0.7	117	14.1	352	42.4
K6	213	23	10.8	90	42.3	97	45.5	3	1.4	150	70.4	61	28.6	2	0.9	23	10.8	90	42.3
K7	257	32	12.5	108	42.0	114	44.4	3	1.1	165	64.2	90	35.0	2	0.8	32	12.5	108	42.0
K 8	180	30	16.7	79	43.9	69	38.3	2	1.1	145	80.1	33	18.3	2	1.1	30	16.7	79	43.9
K9	180	32	17.8	75	41.6	73	40.6	0	0	120	66.7	60	33.3	0	00	32	17.8	75	41.6

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt: 99,9% trở lên.
- Lên lớp sau kiểm tra, rèn luyện qua hè: 99,9% trở lên.
- Tỷ lệ HS lớp 9 TN đạt: 180/180 = 100%

PHỤ LỤC 11: Dự kiến ngoại khóa môn học

TT	Môn	Tên ngoại khóa	Đối tượng HS	Thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Toán, CN, Tin, KHTN	Rung chuông vàng	Lớp 6	Tổ KHTN	Tháng 3/2025
2	Toán, CN, Tin, KHTN	Khởi nguồn trí tuệ, khởi nguồn đam mê	Lớp 7	Tổ KHTN	Tháng 5/2025
3	Nghệ thuật	Tri ân thầy cô	Khối 8,9	Nhóm Nghệ thuật	Tháng 12
4	Liên môn	Rung chuông vàng	Khối 6, 7	Nhóm Văn – Sử - Địa - GD&CD	Tháng 3

PHỤ LỤC 12: Hoạt động trải nghiệm

STT	Số tiết	Nội dung/Chủ đề/ Chủ điểm	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	5	TIN Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Lớp 8	9/2024	
2	5	CÔNG NGHỆ Tham quan một số kiến trúc nhà ở ở địa phương	Lớp 6	10/2024	
1	5	GDTC Câu Lạc Bộ TDTT (Cờ Vua, Cầu lông,)	Lớp 6; 7; 8; 9	10/2024	

4	5	TOÁN Chủ đề 1. Một số hình thức khuyến mãi trong kinh doanh	Lớp 7	12/2024	
5	5	TOÁN Hoạt động thực hành và trải nghiệm <i>Chủ đề. Quản lý tài chính cá nhân</i>	Lớp 8	3/2025	

** Tổ chức cho học sinh hoạt động trải nghiệm thực tế tại các điểm di tích lịch sử của địa phương và tỉnh: 80% số học sinh các khối lớp tham gia- Thực hiện vào tháng 01/2025 và tháng 5/2025.*

Phụ lục 14: Bồi dưỡng thường xuyên

a. Ban giám hiệu:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Xếp loại	
			Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng	X	
2	Đào Thị Hà	Phó hiệu trưởng	X	

b. Giáo viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1	Bùi Thị Mai Anh	TTCM	X	
2	Đỗ Thị Hồng Hải	TPCM	X	
3	Bùi Thị Thu Oanh	Giáo viên	X	
4	Vũ Thị Thu Hương	Giáo viên	X	
5	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	X	
6	Nguyễn Thị Tĩnh	Giáo viên	X	
7	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	X	
8	Nguyễn Thị Linh	TPTĐ	X	
9	Đinh Thị Thanh	Giáo viên	X	
10	Lương Thị Loan	Giáo viên	X	
11	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	X	
12	Dư Kim Quy	Giáo viên	X	
13	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	X	
14	Nguyễn Quốc Tuấn	Giáo viên	X	
15	Nguyễn Thị Lan Anh	Giáo viên	X	

16	Bùi Thị Thúy An	Giáo viên	X	
17	Bùi Thị Thanh Trang	Giáo viên	X	
18	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	X	
19	Phạm Thị Hải	Giáo viên	X	
20	Trần Thị Hương	Giáo viên	X	
21	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	X	
22	Trần Thị Hoài Nam	TTCM	X	
23	Nguyễn Minh Thùy	Giáo viên	X	
24	Bùi Thị Xiêm	Giáo viên	X	
25	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	X	
26	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	X	
27	Bùi Thị Loan	Giáo viên	X	
28	Nguyễn Thị Khuyên	Giáo viên	X	
29	Hoàng Thị Thanh Hảo	Giáo viên	X	
30	Hoàng Thị Thúy	Giáo viên	X	
31	Mai Thị Bích Thủy	Giáo viên	X	
32	Đỗ Thị Hải Yến	TPCM	X	
33	Đậu Thị Kim Ngân	Giáo viên	X	
34	Lê Thị Thu Hiền	Giáo viên	X	

PHỤ LỤC 15. Chỉ tiêu thi đua**1. Tập thể**

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen của UBND thị xã

2. Cá nhân

- **Danh hiệu cá nhân:**

+ GV giỏi cấp trường: 32/34 đ/c (tỉ lệ 96%)

+ GVDG thị xã: 17/34 = 50%.

+ LĐTT: 41/41 đ/c (tỉ lệ 100%)

+ Đăng ký phần đầu đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở: 20 đ/c;

+ Khen cao: Giấy khen của UBND thị xã: 03 đ/c; giấy khen của SGD: 03 đ/c

- **Danh sách Đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

TT	Họ và tên	Chức vụ (chức danh)	Năm vào ngành (năm đề bạt)	Nhiệm vụ được giao
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng	1998	Hiệu trưởng, chỉ đạo chung; dạy TNHN 9B
2	Nguyễn Thị Tĩnh	Giáo viên	2014	
3	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	2010	
4	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	2014	
5	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	2020	
6	Bùi Thị Xiêm	Giáo viên	2005	
7	Đinh Thị Thanh	Giáo viên	2009	
8	Trần Thị Hương	Giáo viên	2021	
9	Phạm Thị Hải	Giáo viên	2012	
10	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	2010	
11	Bùi Thị Loan	Giáo viên	2012	
12	Lương Thị Loan	Giáo viên	2012	
13	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	2020	

14	Nguyễn Thị Khuyên	Giáo viên	2007	
15	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	2005	
16	Nguyễn Thị Linh	Giáo viên	2020	
17	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	2020	
18	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	2013	

Phụ lục 16. Chỉ tiêu thi đua**I. TẬP THỂ**

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen của Sở GD

II. CÁ NHÂN**1. Thi đua**

- Chiến sĩ thi đua các cấp

STT	Họ và tên	Chức vụ	CSTĐ	
			Cấp cơ sở	Cấp tỉnh
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng	X	
2	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	X	
3	Bùi Thị Xiêm	Giáo viên	X	
4	Nguyễn Thị Phương Lan	Giáo viên	X	
5	Trần Thị Hương	Giáo viên	X	
6	Phạm Thị Hải	Giáo viên	X	
7	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	X	
8	Bùi Thị Loan	Giáo viên	X	
9	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	X	
10	Nguyễn Thị Khuyên	Giáo viên	X	
11	Nguyễn Thị Tĩnh	Giáo viên	X	
12	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	X	
13	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	X	
14	Đinh Thị Thanh	Giáo viên	X	
15	Lương Thị Loan	Giáo viên	X	
16	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	X	
17	Nguyễn Thị Linh	Giáo viên	X	
18	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	X	
19	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	X	
20	Nguyễn Quốc Tuấn	Giáo viên	X	
		Giáo viên	X	

- Bảng khen của UBND tỉnh

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Linh	Hệ trưởng	
2	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	
3	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	

- Giấy khen

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở GD&ĐT	Thành phố
1	Nguyễn Thị Hà		x	
2	Bùi Thị loan	Giáo viên		x
3	Phạm Thị Hải	Giáo viên		x

- Xếp loại viên chức, lao động tiên tiến

STT	Họ và tên	Chức vụ	Xếp loại viên chức				LĐTT
			HTXS	HTT	HT	KHT	
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	Hiệu trưởng		x			X
2	Đào Thị Hà	P. Hiệu trưởng		x			X
3	Bùi Thị Thu Oanh	Giáo viên		x			X
4	Vũ Thị Thu Hương	Giáo viên		x			X
5	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên		x			X
6	Nguyễn Thị Tĩnh	Giáo viên	x				X
7	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	x				X
8	Nguyễn Thị Linh	TPTĐ		x			X
9	Đinh Thị Thanh	Giáo viên	x				X
10	Lương Thị Loan	Giáo viên	x				X
11	Ngô Thị Hải Yến	Giáo viên	x				X
12	Dư Kim Quy	Giáo viên		x			X
13	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên		x			X
14	Nguyễn Quốc Tuấn	Giáo viên	x				X
15	Nguyễn Thị Lan Anh	Giáo viên		x			X
16	Bùi Thị Thúy An	Giáo viên		x			X
17	Bùi Thị Thanh Trang	Giáo viên		x			X
18	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên		x			X
19	Phạm Thị Hải	Giáo viên		x			X
20	Trần Thị Hương	Giáo viên		x			X
21	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên		x			X
22	Trần Thị Hoài Nam	TTCM		x			X
23	Nguyễn Minh Thùy	Giáo viên		x			X
24	Bùi Thị Xiêm	Giáo viên		x			X
25	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	x				X
26	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên		x			X
27	Bùi Thị Loan	Giáo viên	x				X
28	Nguyễn Thị Khuyên	Giáo viên		x			X
29	Hoàng Thị Thanh Hảo	Giáo viên		x			X
30	Hoàng Thị Thúy	Giáo viên		x			X
31	Mai Thị Bích Thủy	Giáo viên		x			X
32	Đỗ Thị Hải Yến	TPCM		x			X
33	Đậu Thị Kim Ngân	Giáo viên		x			X
34	Lê Thị Thu Hiền	Giáo viên		x			X
35	Bùi Thị Mai Anh	TTCM					X
36	Đỗ Thị Hồng Hải	TPCM	x				X
37	Nguyễn Thị Phương Lan	Giáo viên		x			X
38	Phạm Thị Đăng	Giáo viên		x			X
39	Hoàng Thị Nhâm	Nhân viên		x			X

40	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nhân viên		x			X
41	Nguyễn Thị Chung	Nhân viên	x				X

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM **Năm học 2024-2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số 186/KH- THCS ngày 30/8/2024
của trường THCS Hiệp Hòa)*

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 đồng thời tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2023-2024, nhà trường xây dựng kế hoạch chủ nhiệm năm học 2024-2025 như sau:

I. Yêu cầu chung đối với GVCN lớp

Giáo viên chủ nhiệm lớp là linh hồn của một lớp học, là người thay mặt hiệu trưởng tổ chức các hoạt động, xây dựng lớp thành một tập thể vững mạnh để giáo dục học sinh theo mục tiêu đã đề ra, do đó người giáo viên chủ lớp phải phấn đấu để đạt được các yêu cầu sau đây:

1. Có năng lực chuyên môn tốt, có điều kiện gần gũi theo dõi, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện một cách thường xuyên.
2. Nắm vững lý luận sư phạm, sử dụng các phương pháp giáo dục tập thể và giáo dục cá biệt, có kinh nghiệm tổ chức các hoạt động phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh và với điều kiện thực tế của lớp, của nhà trường một cách linh hoạt.
3. Có tư cách đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, lao động và trong quan hệ với đồng nghiệp và học sinh. Giáo viên chủ nhiệm phải là tấm gương sáng về mọi phương diện cho học sinh noi theo.
4. Có khả năng tổ chức và có năng lực hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao... để có thể lôi cuốn học sinh cùng tham gia.
5. Có phương pháp hoạt động xã hội, biết động viên lôi cuốn các lực lượng giáo dục, biết tổ chức hoạt động tập thể để dẫn dắt học sinh học tập, tu dưỡng tốt vì cuộc sống tương lai.
6. Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

II. Đặc điểm tình hình đầu năm học

1. Thuận lợi

- Đội ngũ giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp: hầu hết là những người có tâm huyết, nhiệt tình trong công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức học sinh.
- Học sinh: Học sinh trường THCS Hiệp Hòa đại đa số học sinh đều có ý thức và xác định động cơ học tập. Ngoan, lễ phép, có ý thức chấp hành tốt các nội quy của trường, lớp.
- CMHS: phần lớn cha mẹ học sinh nhà trường nhiệt tình, tin yêu và trân trọng các thầy cô giáo, luôn quan tâm giáo viên, học sinh. Luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công tác giảng dạy và học tập của nhà trường đạt kết quả tốt.

2. Khó khăn:

- Đội ngũ: một số giáo viên có tuổi đời và tuổi “nghề” còn trẻ nên có những hạn chế về kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm.
- Còn có nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình không ổn định. Một số học sinh mồ côi phải nương nhờ ông bà. Nhiều học sinh có bố mẹ li hôn nên thiếu sự quan tâm, chăm sóc, nhiều học sinh cha mẹ chưa có nơi ở ổn định.
- Học sinh: vẫn tồn tại một số học sinh chưa có ý thức học tập, chưa xác định được động cơ và mục đích học tập. Học sinh lớp đầu cấp chưa quen với nội quy và nề nếp của nhà trường.

III. Nhiệm vụ công tác chủ nhiệm lớp

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt và phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.
- GVCN phải là người tổ chức, phối hợp với Đoàn, Đội, CMHS để tuyên truyền và giáo dục HS phải nắm chắc và thực hiện tốt “Nội quy nhà trường”, thực hiện tốt “Quy tắc ứng xử” của học sinh trường THCS Hiệp Hòa, có ý thức chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, của địa phương.
- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện. Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, ngoại khóa và công tác y tế trường học. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.
- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Mỗi GVCN phải xây dựng kế hoạch chủ nhiệm năm học, từng tháng, từng tuần đầy đủ, cụ thể và có tính khả thi. Phải xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh; cụ thể hóa mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định các điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục tập thể trong năm học bám sát kế hoạch của nhà trường.

- Tìm hiểu và nắm vững học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát với đối tượng nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của từng học sinh và của cả lớp.

- Quản lý và giúp lớp tổ chức học tập, rèn luyện đạt mục tiêu giáo dục. Chịu trách nhiệm trước nhà trường về tất cả các hoạt động và cơ sở vật chất của lớp học được phân công chủ nhiệm, về nhiệm vụ cố vấn định hướng học tập và rèn luyện cho học sinh thuộc lớp học được phân công chủ nhiệm.

- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của lớp chủ nhiệm theo từng tháng, từng học kỳ và trong năm học.

- Nắm bắt tình hình học tập, đạo đức, tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh và hoàn cảnh gia đình của từng em nhằm có hướng tác động phù hợp, có giải pháp phù hợp tạo điều kiện để học sinh học tập tốt và rèn luyện tốt. Tư vấn, định hướng cho HS học tập phù hợp với kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2024.

2.2. Công tác tổ chức các hoạt động đối với lớp chủ nhiệm

- GVCN tổ chức tốt các nội dung công tác chủ nhiệm đầu năm để xây dựng cơ cấu tổ chức lớp; phổ biến, quán triệt nội quy, nề nếp của nhà trường. Xây dựng lớp học thành tập thể gắn bó, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau, phát huy khả năng tự giác, tự quản của học sinh theo đúng tinh thần đổi mới phương pháp giáo dục (thầy chủ đạo, trò chủ động), định hướng nhằm giúp học sinh thể hiện tinh thần trách nhiệm mạnh dạn phê và tự phê giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tạo sự phong phú, sinh động về nội dung và hình thức của tiết SHCN.

- Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới, nhất là đối với các lớp khối 6, nhằm giúp học sinh làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường, tạo nên môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả của học sinh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua gắn với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phát triển năng khiếu cho học sinh tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ đề, giáo dục truyền thống; xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả.

- Tăng cường tổ chức các phong trào thi đua học tốt, hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra ban cán sự lớp làm việc theo kế hoạch đã đề ra hàng tuần, tháng. Sơ kết, tổng kết theo đợt, có hình thức khuyến khích, khen thưởng động viên kịp thời các thành viên trong lớp.

2.3. Công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục

- Phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, ngoại khóa, trải nghiệm.

- Thực hiện các biện pháp giáo dục học sinh chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm các tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích...

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp để nâng cao chất lượng dạy và học, tăng tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh giỏi các cấp, học sinh đạt giải cao về nghiên cứu khoa học,...

- Thực hiện đầy đủ, đúng các hồ sơ sổ sách trong công tác chủ nhiệm.

- Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Ban giám hiệu.

IV. Các hoạt động giáo dục

1. Về giáo dục đạo đức

1.1. Yêu cầu GVCN: Rèn luyện HS có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, nề nếp, ngôn phong, tác phong văn minh lịch sự. Phát huy tinh thần tự giác phấn đấu cao trong học tập và thực hiện tốt nội qui trường lớp, trung thực trong kiểm tra, thi cử. Xây dựng các tập thể lớp đoàn kết, thương yêu, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.

1.2. Biện pháp

- Ngay từ những ngày đầu năm học, GVCN phải tìm hiểu, phân loại HS, nắm chắc hoàn cảnh gia đình, những đặc điểm về thể chất sinh lý, tâm lý tính cách, hành vi đạo đức của từng HS,... Thực hiện hồ sơ sổ sách chủ nhiệm.

- Bồi dưỡng, xây dựng các cán bộ lớp có năng lực tổ chức, có đạo đức gương mẫu. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ cho từng cán bộ lớp.

- Quan tâm chặt chẽ đến hoạt động của lớp, có kế hoạch thi đua của lớp với tiêu chuẩn cụ thể, thưởng phạt kịp thời. Đặc biệt quan tâm đến chuyên cần hàng ngày của HS.

- Hỗ trợ lớp tham gia tích cực các phong trào thi đua của trường và Đội đề ra.

- Giáo dục HS có ý thức phòng chống tệ nạn xã hội, ngăn chặn ma túy, chấp hành tốt luật lệ giao thông, phòng chống bạo lực học đường và tai nạn thương tích.

- Thực hiện tốt các tiết sinh hoạt lớp: có giáo án sinh hoạt chủ nhiệm. Nội dung sinh hoạt chủ nhiệm thiết thực, có ý nghĩa giáo dục phong phú, sâu sắc.

1.3. Chỉ tiêu

- 100% học sinh thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống dịch bệnh.

- 100% HS có hành vi văn minh, lịch sự, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần tập thể cao. Không đi học muộn, không trốn tiết, không nghỉ học. Hạn chế HS nghỉ học không phép. Không để HS vi phạm kỷ luật phải ra Hội đồng kỷ luật.

- Xếp loại rèn luyện: Khá, Tốt đạt trên 80%.

2. Học tập

2.1. Yêu cầu

- GVCN xây dựng cho HS ý thức học tập tốt: tự giác tự học, tự giác nghiên cứu, trung thực, linh hoạt, sáng tạo. Hỗ trợ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Thường xuyên nhắc nhở HS tích cực tham gia học bồi dưỡng, tham gia dự thi tất cả các kỳ thi HSG các cấp, nghiên cứu khoa học, ... Theo dõi việc học tập của HS, có đề xuất kịp thời với BGH về tình trạng học tập của lớp chủ nhiệm.
- GVCN lớp 9: Tư vấn, hướng nghiệp cho HS sau khi tốt nghiệp THCS.

2.2. Biện pháp

- GVCN thường xuyên theo dõi kết quả học tập của lớp qua sổ gọi tên ghi điểm điện tử, qua sổ đầu bài. Dự giờ, đến thăm lớp ngoài giờ dạy, thường xuyên liên hệ với GV bộ môn để nắm tình hình học tập của lớp, chỉ đạo cán sự bộ môn đẩy mạnh phong trào học tập của lớp.
- Hàng tháng GVCN cần ghi nhận kết quả học tập (điểm số các môn học) của HS và đề ra biện pháp khắc phục hiện tượng học yếu. Đề xuất với kịp thời với BGH để có biện pháp riêng cho lớp. Thường xuyên theo dõi điểm số HS và các thông báo về kết quả học tập của HS cho CMHS.

- Nâng cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ nhau trong học tập.
- Nâng cao thi đua học tập giữa các tổ trong lớp, giữa các lớp.

2.3. Chỉ tiêu

- Tập thể xuất sắc 08/19 đạt 50%

3. Giáo dục lao động

3.1. Yêu cầu

Lao động tốt, có ý thức tập thể, chấp hành đúng sự phân công của nhà trường. Có ý thức giữ gìn trường lớp luôn sạch đẹp, nhất là những khu vực chung, khuôn viên nhà trường; giáo dục HS ý thức tự giác trong lao động, xem việc vệ sinh lớp học, hành lang, cầu thang, sân trường, việc chăm sóc bồn hoa, cây cảnh là công việc hàng ngày mà HS phải thực hiện. Có ý thức bảo vệ của công tốt, tiết kiệm điện nước ở trường.

3.2. Biện pháp

- Đôn đốc, nhắc nhở HS giữ gìn vệ sinh, cảnh quan trường lớp luôn sạch đẹp.
- Làm tốt công tác phân công lao động tự phục vụ và lao động công ích. Trong công tác chăm sóc cây cảnh, phân công cụ thể phần việc, khu vực cho mỗi HS hoặc nhóm HS và yêu cầu HS tự sắp xếp thời gian để thực hiện, không nhất thiết phải tập trung cả lớp để lao động theo một thời gian cố định. GVCN theo dõi và nhắc nhở HS thực hiện tốt phần việc được phân công.
- Thực hiện tốt các qui định của nhà trường về lao động vệ sinh lớp học, khu vực được phân công, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh.
- Tổng vệ sinh trường, lớp hàng ngày đảm bảo các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19.
- Kịp thời nhắc nhở khi học sinh làm chưa tốt.

3.3. Chỉ tiêu:

- 100% tham gia lao động tự giác, có kỷ luật, hiệu quả tốt.
- Các khu vực được phân công vệ sinh luôn sạch sẽ.

4. Hoạt động Văn - Thể

- GVCN hỗ trợ, hướng dẫn HS tham gia tốt các hoạt động văn nghệ, thể thao do nhà trường và Đội đề ra. Qua các hoạt động văn thể mỹ vừa phát huy năng khiếu bẩm sinh vừa tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong học tập và rèn luyện.

- Đồng thời, thông qua các hoạt động này nhằm rèn luyện năng lực tự quản, tinh thần tập thể, quan hệ tình bạn trong sáng tốt đẹp...

Chỉ tiêu: 100% HS tham gia các phong trào Văn - Thể.

5. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm

Chào mừng các ngày lễ lớn như 20/10, 20/11, 22/12, 03/2, 08/3, 26/3, 30/4, 01/5, 07/5, 19/5,... nhà trường tổ chức các hoạt động kỷ niệm, giáo viên chủ nhiệm phải hướng dẫn và lên kế hoạch tổ chức lớp tham gia các hoạt động này một cách thiết thực, hiệu quả... từ đó tạo mối liên hệ gắn kết giữa cá nhân với tập thể để giáo dục học sinh, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất toàn diện cho các em. Tổ chức 05 hoạt động trải nghiệm:

STT	Nội dung	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Trải nghiệm thực tế tại Khu di tích Bạch Đằng Giang	Học sinh khối 6,7	Tháng 12/2024	
2	Trải nghiệm thực tế tại Đền Trần – Miếu Vua Bà	Học sinh khối 8	Tháng 12/2024	
3	Trải nghiệm thực tế tại Bảo tàng và Thư viện thị xã Quảng Yên hoặc trải nghiệm danh lam thắng cảnh Yên Tử	Học sinh khối 8,9	Tháng 01/2025	
4	Trải nghiệm thực tế tại trường Cao đẳng nghề Uông Bí; trường Cao đẳng Nông - lâm	Học sinh khối 9	Tháng 3, 4/2025	

7. Công tác bảo vệ của công; bảo quản đồ dùng, tài sản cá nhân; vệ sinh môi trường, chăm sóc cây cảnh; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Giáo dục HS có ý thức bảo quản tài sản chung; không được viết, vẽ, khắc, trang trí bất cứ cái gì khác ngoài quy định chung của nhà trường (trên tường, bàn, ghế, các vật dụng, cơ sở vật chất khác, ...). Khi tan học phải đóng cửa sổ và khóa cửa chính của lớp học chắc chắn. Mỗi HS phải chịu trách nhiệm bảo quản cho cơ sở vật chất tại vị trí chỗ ngồi của mình. GVCN và tập thể lớp chịu trách nhiệm bảo quản tất cả CSVC của phòng học.

- Giáo dục HS phải biết tự bảo quản đồ dùng và tài sản cá nhân. Không mang nhiều tiền, đồ trang sức quý, đồ dùng, vật dụng đắt tiền vào khuôn viên trường. Không tự tiện lục soát, lấy cắp đồ đạc, cặp xách của người khác.

- Phân công và hướng dẫn HS vệ sinh lớp học, khu vực được phân công. GVCN thường xuyên thăm lớp, kiểm tra tình hình thực hiện vệ sinh của lớp để kịp thời nhắc nhở, uốn nắn, điều chỉnh.

- Giáo dục học sinh văn hóa ứng xử khi sử dụng công trình vệ sinh, có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây xanh, cây cảnh trong khuôn viên trường. GVCN quán triệt các tiêu chí xây dựng trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện” với học sinh từ đó nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Giáo dục HS có ý thức tiết kiệm điện, nước và các thiết bị, tài sản khác của lớp, nhà trường

7. Công tác phối hợp các lực lượng giáo dục

7.1. Phối hợp với Liên đội

Đầu năm GVCN xây dựng đội ngũ cán bộ chi đội, quan tâm hướng dẫn công tác chi đội. Thường xuyên phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Đội thông qua

phong trào thi đua hàng tuần, từng đợt thi đua hoạt động. Hướng dẫn và tổ chức lớp tham gia tốt các hoạt động của Liên đội. Các chi đội phấn đấu đạt chi đội xuất sắc.

7.2. Với cha mẹ học sinh:

- Tăng cường công tác tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Thông qua tìm hiểu HS, GVCN nắm rõ hoàn cảnh, nghề nghiệp CMHS. Thực hiện tốt các cuộc họp định kỳ CMHS, giúp CMHS bầu Ban ĐDCMHS. Cuối học kỳ I và cuối năm học, GVCN báo cáo đầy đủ tình hình rèn luyện của HS, đề thông tin kịp thời về HS. Có kế hoạch thăm gia đình HS, nhất là các HS chậm tiến hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

- Thông qua CMHS, GVCN cần có những quan hệ phối hợp với các tổ chức đoàn thể xã hội bằng nhiều hình thức giao lưu, kết nghĩa, bảo trợ... nhằm thực hiện tốt hoạt động xã hội hóa giáo dục.

8. Đánh giá kết quả giáo dục học sinh

- Học sinh lớp 6, 7, 8, 9: Việc đánh giá, xếp loại học sinh phải phải thực hiện theo đúng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- GVCN cần căn cứ vào chỉ tiêu, các tiêu chuẩn rèn luyện của trường, của lớp đề ra để nhận định đánh giá HS một cách toàn diện, chính xác, khách quan. GVCN cần có quá trình theo dõi, ghi nhận về sự phát triển nhân cách HS. Khi GVCN đánh giá cần kết hợp hoạt động tự đánh giá của HS và kết quả đánh giá của tập thể lớp, của các GV bộ môn.

- GVCN cần hết sức quan tâm đến công tác đánh giá kết quả giáo dục. Đánh giá đúng là một động lực giúp HS nỗ lực rèn luyện tu dưỡng, phát huy ưu điểm khắc phục nhược điểm vươn lên hoàn thiện nhân cách của mình.

- Cuối học kỳ GVCN phối hợp GVBM nhận xét và xếp loại hạnh kiểm học sinh và ghi vào học bạ. GVCN cần ghi vào học bạ đầy đủ, cụ thể, đúng theo quy định về ghi học bạ.

9. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác chủ nhiệm lớp

- Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp.

- + Chú trọng hoạt động sinh hoạt lớp: GVCN phải có giáo án sinh hoạt lớp, trong đó giáo viên chủ nhiệm cần thu nhận ý kiến từ đồng nghiệp sau một tuần giảng dạy và giáo dục học sinh, học sinh có tiến bộ cần được biểu dương, những hiện tượng bất thường cần được xử lý kịp thời, linh hoạt; xây dựng kế hoạch tuần học kế tiếp, những đề nghị, yêu cầu đối với lớp, nhóm học sinh hoặc cá nhân học sinh; nên dành thời gian để học sinh thư giãn, giải trí, chia sẻ tâm tư nguyện vọng.

- + Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm cần thực hiện tốt các bước: tiếp cận tình huống, phân tích tổng hợp tìm ra nguyên nhân cốt lõi, tìm biện pháp ứng xử, đánh giá kết quả; giải quyết tình huống trên cơ sở phù hợp với từng đối tượng học sinh, tránh chê bai, chỉ trích những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

- Định kỳ tuần/tháng, GVCN báo cáo công tác chủ nhiệm với Hiệu trưởng.

V. Chỉ tiêu chung

1. Đối với GVCN

- 100% GVCN xây dựng và hoàn thiện kế hoạch công tác giáo viên chủ nhiệm lớp năm học 2024-2025. Tất cả GVCN hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đi thực tế gia đình HS ít nhất 50% HS.

2. Đối với lớp chủ nhiệm

- 100% HS đều chấp hành và thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường, công tác phòng, chống dịch bệnh, có tư cách tác phong, nếp sống lành mạnh; ngoan, lễ phép. Không có học sinh vi phạm ATGT, các tệ nạn XH.

- 100% các lớp xây dựng tập thể học sinh đoàn kết, biết tôn trọng người khác, có nề nếp tự quản tốt.

- 100% giáo viên chủ nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động giáo dục toàn diện theo đúng quy định.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động về công tác giáo viên chủ nhiệm năm học 2024-2025.

- Kiểm tra, đánh giá và có những điều chỉnh hợp lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của nhà trường về công tác GVCN năm học 2024-2025.

- Phối kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, giáo viên chủ nhiệm các lớp và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cùng các cơ quan chức năng trong quản lý, giáo dục học sinh, xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện và nói không với các tệ nạn xã hội.

2. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai thực hiện kế hoạch công tác chủ nhiệm năm học 2024-2025 của nhà trường.

- Hoàn thành tốt những nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm được quy định trong Điều lệ trường trung học và những nhiệm vụ được nhà trường phân công, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường nói chung và lớp chủ nhiệm nói riêng.

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giáo viên chủ nhiệm lớp năm học 2024-2025.

3. Cha mẹ học sinh

Phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý, giáo dục học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định của nhà trường, nâng cao kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

4. Liên đội, tổ Tư vấn học đường

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên; tổ chức nhiều hoạt động bổ ích, thu hút, tập hợp, đoàn kết đội viên trong nhà trường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong quản lý, giáo dục học sinh.

Trên đây là kế hoạch hoạt động công tác chủ nhiệm năm học 2024-2025, yêu cầu GVCN các lớp nghiên cứu, thực hiện nghiêm túc công tác chủ nhiệm của lớp. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phải kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để giải quyết.

